

Nghệ An, ngày 25 tháng 4 năm 2024

Số: 17/KL-TTra

KẾT LUẬN THANH TRA

**Trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực thi công vụ
tại Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ Nghệ An**

Thực hiện Quyết định số 11/QĐ-TTra ngày 11 tháng 03 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực thi công vụ; từ ngày 21 tháng 03 năm 2024 đến ngày 27 tháng 03 năm 2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Nghệ An.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Nghệ An (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Nghệ An, tự bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 2 theo quy định của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập); có chức năng nghiên cứu, ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. Trung tâm có tổng số cán bộ, viên chức và người lao động là 26 người, làm việc trên 3 địa bàn khác nhau: trụ sở chính tại số 75B Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Vinh; Trại thực nghiệm tại xã Hưng Đông, thành phố Vinh; Trạm nghiên cứu thực nghiệm và ương tạo công nghệ cao Thái Hòa tại thị xã Thái Hòa.

Theo kế hoạch thanh tra năm 2024 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, Thanh tra Sở thực hiện thanh tra đối với Trung tâm; nội dung: về trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực thi công vụ; niên hạn thanh tra: từ đầu năm 2023 đến thời điểm thanh tra. Cuộc thanh tra nhằm phát huy nhân tố tích cực; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai sót nếu có; tham mưu lãnh đạo Sở phương hướng quản lý trong thời gian tới.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

2.1.1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định:

Căn cứ Kế hoạch số 103/KH-SKHCN-TTra ngày 14/02/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và hướng dẫn của Thanh tra Sở, Trung tâm đã xây dựng, ban hành Kế hoạch số 36/KH-TTUD ngày 21/02/2023 về công tác phòng chống tham nhũng năm 2023.

2.1.2. Công tác phòng ngừa tham nhũng:

a) Thực hiện công khai:

- Trung tâm đã thực hiện công khai dự toán, quyết toán thu, chi thông qua hội nghị cán bộ viên chức và người lao động đầu năm và các cuộc họp định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, họp tổng kết năm của cơ quan.

- Trung tâm đã thực hiện công khai minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản, sửa chữa tài sản; đề bạt, bổ nhiệm cán bộ...

b) Thực hiện quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn về tài chính:

- Trung tâm đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-TTUD ngày 13/01/2023). Trong quá trình triển khai hoạt động, Trung tâm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả.

- Trung tâm đã xây dựng và ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công (ban hành kèm theo Quyết định số 823/QĐ-TTUD ngày 31/12/2022).

- Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm: xây dựng chưa theo đúng mẫu quy định tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; chưa đưa đầy đủ các văn bản để làm căn cứ xây dựng định mức, tiêu chuẩn, chế độ...như: Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Nghệ An; còn có quy định mức thu đối với các nội dung: đề tài, dự án; nhiệm vụ khoa học và công nghệ; thu hoạt động dịch vụ; hoạt động sản xuất.

c) Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp:

Trung tâm đã chỉ đạo toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm túc Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 03/12/2013 của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 10/2013/CT-UBND ngày 06/4/2013 của UBND tỉnh về việc tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 96/QĐ-SKHCN ngày

13/4/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ về ban hành Quy chế văn hóa công sở và Quy tắc ứng xử của Công chức, viên chức và người lao động của Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An.

d) Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác: trong niên hạn thanh tra, Trung tâm không xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, nhưng đã thực hiện chuyển đổi 02 vị trí theo yêu cầu công việc, cụ thể: 01 đồng chí là nhân viên kỹ thuật thuộc Phòng Khoa học và Hợp tác chuyển giao sang làm việc tại Phòng Hành chính - Tổng hợp (thể hiện tại Quyết định số 04/QĐ-TTUD ngày 12/01/2023); 01 đồng chí là nhân viên kỹ thuật thuộc Trạm Nghiên cứu thực nghiệm và tạo CNC Thái Hòa sang làm việc tại Phòng Khoa học và Hợp tác chuyển giao (thể hiện tại Quyết định số 05/QĐ-TTUD ngày 12/01/2023). Việc chuyển đổi vị trí công tác của Trung tâm được thực hiện bằng văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, viên chức.

d) Việc kê khai tài sản thu nhập:

- Tổng số cán bộ của Trung tâm phải kê khai minh bạch tài sản theo quy định: 08 người (Giám đốc, 01 Phó giám đốc; 02 Trưởng phòng, 02 Phó phòng; 01 Trưởng trại, 01 Phó Trưởng trại). Trung tâm đã thực hiện kê khai đầy đủ, thực hiện báo cáo kết quả kê khai về Thanh tra Sở đúng quy định (Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập số 712/BC-TTUD ngày 18/12/2023).

- Trung tâm đã thực hiện việc công khai Bản kê khai của người có nghĩa vụ phải kê khai với toàn thể cán bộ, viên chức của đơn vị bằng hình thức niêm yết công khai tại trụ sở đơn vị (Biên bản niêm yết bản kê khai lập ngày 15/12/2023).

- Trung tâm đã cử 01 đồng chí Phó Phòng Hành chính - Tổng hợp trực tiếp kiểm tra, rà soát, tổng hợp và nộp bản kê khai tài sản thu nhập theo đúng quy định. Việc cập nhật bản kê khai tài sản đảm bảo đúng, đủ nội dung thông tin theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Các thông tin kiểm soát tài sản, thu nhập được đơn vị quản lý, bảo mật, bảo vệ chặt chẽ, an toàn, lưu trữ lâu dài và khai thác có hiệu quả nhằm phục vụ cho việc xác minh tài sản, thu nhập trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

e) Công tác cải cách hành chính:

- Trung tâm đã áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, sử dụng phần mềm quản lý để truyền tải các văn bản của cấp trên, văn bản giao việc của cơ quan trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-Office để toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động biết, thực hiện.

- Trung tâm thực hiện việc chi trả qua tài khoản cá nhân đối với tất cả các khoản chi từ ngân sách nhà nước cho toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động

gồm: thanh toán tiền lương, các khoản phụ cấp lương theo Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước; Chi thị số 20/2017-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

2.1.3. Kết quả phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng:

Từ đầu năm 2023 đến thời điểm thanh tra, Trung tâm không có đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại tố cáo về tham nhũng; không để xảy ra hiện tượng tham nhũng. Ban Thanh tra nhân dân thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động của cơ quan trong phạm vi quy định; có báo cáo kết quả hoạt động trong hội nghị công đoàn theo đúng quy định.

2.1.4. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng:

Trung tâm đã thực hiện chế độ thông tin báo cáo quý, năm và các báo cáo đột xuất đúng thời gian, đúng với hướng dẫn của Thanh tra Sở.

2.2. Việc thực thi công vụ:

2.2.1. Quy trình thực hiện:

Toàn bộ quy trình tiếp nhận, tham mưu, xử lý văn bản đi, đến được thực hiện trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice.

2.2.2. Kết quả thực hiện:

Trong thời gian từ 01/01/2023 đến 08/3/2024, Trung tâm tiếp nhận 503 văn bản của cấp trên và các đơn vị liên quan; trong đó: lưu để biết: 427 văn bản, chiếm tỷ lệ 85%, giao việc: 76 văn bản chiếm tỷ lệ 15%.

Qua kiểm tra việc thực hiện 76 văn bản, có 74 văn bản xử lý giải quyết đúng thời gian, đạt tỷ lệ 97,3%; giải quyết chậm 02 văn bản, chiếm tỷ lệ 2,7%.

2.2.3. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo:

Trong niên hạn thanh tra, Trung tâm đã thực hiện báo cáo định kỳ (Báo cáo hoạt động chuyên môn hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm; báo cáo kết quả hoạt động ứng dụng chuyên giao công nghệ), báo cáo đột xuất kịp thời, đầy đủ theo đúng yêu cầu, quy định của cơ quan cấp trên.

3. Kết luận

3.1. Việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

3.1.1. Ưu điểm:

- Trung tâm đã thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo đúng các quy định của pháp luật.

- Trung tâm đã xây dựng, hoàn thiện các định mức, tiêu chuẩn cơ bản; đã tổ chức thực hiện tốt các quy định về phòng ngừa tham nhũng. Mọi hoạt động của cơ quan đã được công khai, đảm bảo dân chủ bằng các hình thức theo quy định.

- Trung tâm đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động cải cách hành chính và đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Cán bộ, viên chức và người lao động của Trung tâm chấp hành tốt nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan.

- Trung tâm đã thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm soát tài sản thu nhập: đã tổ chức kê khai, công khai bản kê khai, quản lý và cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập đúng quy định; các thông tin kiểm soát tài sản, thu nhập được đơn vị bảo mật, bảo vệ chặt chẽ, an toàn,...

- Trung tâm đã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng kịp thời, đầy đủ.

3.1.2. Hạn chế, khuyết điểm:

- Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm xây dựng chưa theo đúng mẫu quy định tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC; chưa đưa đầy đủ các văn bản để làm căn cứ xây dựng chế độ, định mức, tiêu chuẩn; còn có quy định mức thu đối với các nội dung: đề tài, dự án; nhiệm vụ khoa học và công nghệ; thu hoạt động dịch vụ; hoạt động sản xuất.

- Trung tâm chưa xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018.

3.1.3. Nguyên nhân:

Trong quá trình xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, do chưa tìm hiểu kỹ các quy định pháp luật có liên quan, dẫn đến còn tồn tại một số sai sót.

3.1.4. Trách nhiệm:

Trách nhiệm thuộc về bộ phận tham mưu và lãnh đạo Trung tâm.

3.2. Thực thi công vụ:

3.2.1. Ưu điểm:

Về cơ bản, cán bộ, viên chức và người lao động của Trung tâm đã tổ chức thực hiện và xử lý các đầu việc đúng thời gian quy định. Trong niên hạn thanh tra, Trung tâm không để xảy ra các vụ việc kiến nghị, phản ánh, khiếu nại tố cáo, xử lý kỷ luật liên quan đến chất lượng tham mưu, đạo đức công vụ.

3.2.2. Hạn chế, khuyết điểm:

- Còn có 02 văn bản ban hành chậm thời gian so với yêu cầu.

- Một số viên chức, người lao động không thường xuyên truy cập hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice để cập nhật văn bản chỉ đạo của cấp trên; thực hiện không đúng quy trình tiếp nhận, tham mưu và xử lý văn bản.

3.2.3. Nguyên nhân:

Do đặc thù công việc của Trung tâm: phần lớn cán bộ, viên chức và người lao động đi công tác nhiều, giải quyết công việc tại hiện trường dẫn đến tham mưu xử lý

văn bản chậm, không thường xuyên truy cập hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice để theo dõi, tiếp nhận chỉ đạo công việc hàng ngày. Bên cạnh đó, một số viên chức và người lao động chưa nắm chắc quy trình, thao tác xử lý công việc trên hệ thống phần mềm.

3.2.4. Trách nhiệm:

Trách nhiệm thuộc về cán bộ, viên chức được giao nhiệm vụ và lãnh đạo Trung tâm.

4. Kiến nghị

Kiến nghị Giám đốc Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện các nội dung sau:

4.1. Tổ chức kiểm điểm nghiêm túc, làm rõ trách nhiệm và rút kinh nghiệm đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các sai sót đã được nêu trong Kết luận thanh tra.

4.2. Thực hiện sửa đổi bổ sung hoặc ban hành lại quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo đúng quy trình và nội dung quy định tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

4.3. Yêu cầu tất cả cán bộ, viên chức và người lao động thường xuyên đăng nhập vào tài khoản để nhận và xử lý văn bản; tổ chức tập huấn lại quy trình xử lý văn bản trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice.

4.4. Thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 79 Luật Thanh tra, điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

4.5. Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra Sở trước ngày 17/5/2024.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh; (Báo cáo)
- Giám đốc Sở;
- Trung tâm UDTBKHCN;
- Các thành viên Đoàn thanh tra;
- Trung tâm TTKHCN&TH;
- Lưu: TTra.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Mạnh Hà